

Số: 119/KH-THCS

Thanh Yên, ngày 23 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025

PHẦN I: NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện Điện Biên, Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục mầm non giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên; Quyết định số 2301/QĐ-UBND, ngày 11/8/2024 của UBND huyện Điện Biên, Về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị trường học do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc huyện Điện Biên năm 2024;

Các văn bản chỉ đạo của UBND huyện Điện Biên ⁽¹⁾; Các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên ⁽²⁾.

2. Thực trạng của nhà trường

2.1 Thuận lợi

Trường THCS Thanh Yên được thành lập từ năm 1996; Quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2008 (giai đoạn 2008-2013, đến năm 2013 tiếp tục được UBND tỉnh công nhận lại lần 2 (giai đoạn 2013-2018), năm 2018 được công nhận lần 3 (giai đoạn 2018-2023). Tháng 01/2024 trường được Sở GD&ĐT Công nhận và cấp giấy chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 53/QĐ-SGDĐT ngày 25/01/2024, được UBND tỉnh công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 tại Quyết định 175/QĐ-UBND ngày 30/01/2024.

(1). Công văn số 1842/UBND-GDĐT, ngày 17/8/2024 của UBND huyện Điện Biên về việc triển khai Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND quy định Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Điện Biên; Văn bản số 1843/UBND-GDĐT, ngày 17/8/2024 của UBND huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025;

(2). Công văn số 1092/PGDĐT-THCS ngày 19/8/2024, V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 1131/PGDĐT-VP ngày 23/8/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2024 – 2025; Công văn số 1136/PGDĐT-VP ngày 23/8/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2024-2025; Công văn số 1174/PGDĐT-VP ngày 29/8/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác tổ chức và cán bộ năm học 2024-2025; Công văn số 1185/PGDĐT-CV ngày 04/9/2024 V/v hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học năm học 2024-2025; Công văn số 1186/PGDĐT-THCS ngày 04/9/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục thường xuyên chuyên nghiệp và hợp tác quốc tế; Công văn số 1191/PGDĐT-VP ngày 04/9/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác kế hoạch và tài chính năm học 2024-2025; Công văn số 1200/PGDĐT-VP ngày 04/9/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục dân tộc; Công văn số 1203/PGDĐT-VP ngày 04/9/2024 V/v hướng dẫn nhiệm vụ công tác y tế trường học năm học 2024-2025; Công văn số 1237/CV-PGDĐT ngày 09/9/2024 V/v triển khai hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng năm học 2024-2025; Công văn số 1269/PGDĐT-TĐ ngày 11/9/2024 V/v triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyên đổi số và Đề án 06 năm học 2024-2025; Công văn số 1274/PGDĐT-VP ngày 12/9/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDQPAN năm học 2024-2025;

Tổ chức nhà trường: Có chi bộ độc lập với tỷ lệ đảng viên 27/33 (81,8%), Công đoàn, Đoàn TN, Đội thiếu niên, nữ công hoạt động nề nếp, có hiệu quả.

Nhà trường có 32 biên chế CBGV-NV; Trong đó 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định, có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, tâm huyết với nghề.

CSVN, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động nhà trường cơ bản đáp ứng được yêu cầu: Hệ thống phòng học các phòng chức năng, cơ sở hạ tầng CNTT, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học được đầu tư sửa chữa xây dựng, trang cấp tương đối đầy đủ, cơ bản đáp ứng được nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Xã Thanh Yên đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, công tác XHH GD đã có nhiều chuyển biến tích cực, đa số nhân dân trên địa bàn đã quan tâm, chăm lo cho việc học tập của con em mình.

2.2. Khó khăn

Mặc dù đã được giao đủ về số lượng biên chế. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại nhà trường còn thiếu cơ cấu giáo viên. Cụ thể thiếu GV chuyên ngành Đoàn đội và Mỹ thuật, chỉ có 1 GV Thể dục, 2 Giáo viên Tiếng anh /13 lớp.

CSVN tuy đã được đầu tư xây dựng xong một số hạng mục công trình đã xuống cấp, cụ thể: 2 dãy nhà 2 cấp 4 (khối phòng học bộ môn) thấm dột, tường bong tróc, diện tích hẹp, không đạt chuẩn; sân trường chấp vá chưa đồng bộ, phần bê tông đã hư hỏng, bong tróc; Công trình vệ sinh chưa đảm bảo, hiện tại có 10 phòng vệ sinh/473 học sinh (47,4 HS/1 phòng vệ sinh), các khối công trình chưa đảm bảo theo quy định tại Thông tư 13/2020/BGDĐT; Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT. Thiết bị dạy học còn thiếu, nhiều máy chiếu đã hỏng không sử dụng được.

Nhận thức của một bộ phận nhân dân về công tác giáo dục còn hạn chế, chưa quan tâm và đầu tư nhiều cho việc học tập của con em mình dẫn đến việc học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần. Nhà trường 67 HS thuộc 3 thôn, bản đặc biệt khó khăn (chiếm 14,1%); 26 HS con hộ nghèo (5,5%); 34 HS con hộ cận nghèo (7,2%); Có 4 HS khuyết tật được hưởng chế độ trợ cấp. Bên cạnh đó còn một số HS có điều kiện hoàn cảnh khó khăn như 01 HS mồ côi cha hoặc mẹ; có 15 HS có bố, mẹ đang chịu hình phạt tù (trong đó có 04 HS có cả bố mẹ đang chịu hình phạt tù).

Công tác xã hội hóa còn hạn chế, nên kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà CSVN, đầu tư cho các hoạt động chuyên môn, hỗ trợ học tập, tổ chức các hoạt động còn gặp nhiều khó khăn.

2.3. Kết quả thực hiện năm trước

Kết quả phát triển quy mô trường lớp, huy động: Năm học 2023-2024 nhà trường có 14 lớp, 475 học sinh đạt tỷ lệ 33,9 HS/ lớp. Tỷ lệ huy động trẻ 11 tuổi học lớp 6 là 143/144 đạt 99,3%, Đạt chỉ tiêu do huyện giao (99,3%) 1 HS khuyết tật không đi học. Tỷ lệ huy động dân số 11-14 tuổi học THCS đạt 472/474, tỉ lệ 99,6%. Đạt vượt chỉ tiêu do huyện giao (99,4%); Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ

tuổi từ 15-18 tốt nghiệp THCS 395/405, tỉ lệ 97,5%. Đạt vượt chỉ tiêu do huyện giao (97 %).

Kết quả chất lượng giáo dục: Nhà trường có mặt bằng chất lượng đảm bảo tiêu chí chất lượng của trường chuẩn quốc gia, đa số học sinh có ý thức tu dưỡng rèn luyện tốt. Thể hiện qua kết quả năm học 2022-2023:

Lớp 6, 7, 8 thực hiện Chương trình GDPT 2018 (376 HS): KQ sau KT lại.

- Kết quả học tập: Loại Tốt: 48/376 (12,8%); Loại khá: 187/376 (49,7%); Loại đạt 139/376 (37%); Chưa đạt 1/376 (0,27%) -HS lưu ban.

- Kết quả rèn luyện: Loại tốt: 289/376 (76,9%); Loại khá: 86/376 (22,9%); Loại đạt: 1/376 (0,27%), không có HS xếp loại chưa đạt.

Lớp 9 theo mô hình trường học mới (97 HS): KQ sau KT lại.

- Xếp loại Học tập: HHT: 17/97 = 17,5%; HT: 72/97 = 74,2%, Có ND chưa hoàn thành: 8/97 = 8,2%.

- Xếp loại Năng lực: Tốt: 18/97 = 17,5%; Đạt: 69/97 = 71,1%, Cần cố gắng: 10/97 = 10,3%.

- Xếp loại Phẩm chất: Tốt: 70/97 = 72,2%; Đạt: 22/97 = 22,7%; Cần cố gắng: 5/97 = 5,2%.

- Xếp loại chung: + Hoàn thành chương trình: 84/97 = 86,6%.

+ Không HTCT: 13/97 = 13,4%.

- Số HS được chuyển lớp sau kiểm tra lại: 375/376 (99,7%) – 1 HS lớp 7 lưu ban.

- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS 96/97 đạt 99% (1 HS không HTCT không đủ điều kiện TN THCS).

- Tỷ lệ học sinh bỏ học: 1/475 (0, 2%).

- Về công tác bồi dưỡng HSG: Nhà trường có 55 giải cấp huyện (9 giải lớp 9; 39 giải lớp 6,7,8; 8 giải IOE), Có 9 giải cấp tỉnh (4 giải lớp 9; 4 giải IOE). Xếp thứ 7/17 trường THCS trong toàn huyện (xếp sau các trường THCS: Thanh Xương, Noong Hẹt, Thanh Hưng, Pom Lót, Thanh Chấn, Thanh Luông)..

- Bồi dưỡng HS năng khiếu: Tham gia HKPD cấp huyện đạt 30 giải (7 giải nhất, 9 giải nhì, 14 giải ba); HKPD cấp tỉnh có 10 HS được tuyển chọn tham gia thi đấu và đã đạt 9 giải (4 giải nhất, 3 giải nhì, 2 giải ba). Xếp thứ 3/17 trường THCS trong toàn huyện (xếp sau các trường THCS: Thanh Xương, Thanh Hưng).

- Cuộc thi KHKT: 03 sản phẩm đạt giải cấp huyện (1 giải nhất, 2 giải KK), 01 sản phẩm đạt giải ba cấp tỉnh. Xếp thứ 1/17 trường THCS trong toàn huyện.

- Cuộc thi STTTNND cấp huyện có 02 sản phẩm đạt giải (đạt 1 giải B, 1 giải C), có 02 sản phẩm được chọn tham gia dự thi cấp tỉnh đạt 1 giải C và 1 giải KK. Xếp thứ 3/17 trường THCS trong toàn huyện (xếp sau THCS Thanh Xương, TH&THCS Sam Mún).

Về đội ngũ: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên 34 người (33 biên chế, 01 hợp đồng), trong đó BGH 2 đ/c; 01 tổng phụ trách đội, GV giảng dạy: 26 (1 GV

tăng cường lên Phòng GD&ĐT) đạt tỷ lệ 1,86 GV/lớp; 5 nhân viên (01 hợp đồng). Trình độ đào tạo: Thạc sĩ: 1/34 (2,9%), Đại học: 30/34 (88,2%); Cao đẳng: 1 (2,9%); Trung cấp 1 (2,9%), chưa qua đào tạo 1 (VN bảo vệ). Chất lượng đội ngũ: GVĐG các cấp 21/27 (77,8%): GVĐG cấp tỉnh 4/27 (14,8%); GVĐG cấp huyện 11/27 (40,7%), 100% có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, tâm huyết với nghề. 100% giáo viên có trình độ và khả năng ứng dụng CNTT trong chuyên môn và giảng dạy. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch BDTX đối với CBQL và GV 29/29 CBQL-GV được công nhận hoàn thành chương trình BDTX.

Về kết quả đánh giá xếp loại, thi đua khen thưởng:

- Kết quả xếp loại thi đua nhà trường theo bộ tiêu chí đánh giá
- Tập thể: Nhà trường được UBND huyện Điện Biên công nhận Tập thể lao động tiên tiến; Được Sở GD&ĐT tặng Giấy khen. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đều được công nhận tổ chức vững mạnh, Công đoàn được LĐLĐ huyện tặng Giấy khen.
- Cá nhân:
 - + Tổng số viên chức được đánh giá xếp loại viên chức: 34 người, trong đó xếp loại HTXS NV: 6 chiếm tỷ lệ 18,1%, HHTNV: 27 chiếm tỷ lệ 81,9%.
 - + Tổng số CBQL, GV được đánh giá theo chuẩn: 29 người, trong đó xếp loại Tốt: 15 chiếm tỷ lệ 51,7%, Khá: 14 chiếm tỷ lệ 48,3%.
 - + Tổng số đảng viên được đánh giá trong cuối năm 2023: 28 đảng viên, trong đó xếp loại HTXS NV: 5 đảng viên chiếm tỷ lệ 17,9%, HHTNV: 23 chiếm tỷ lệ 82,1%.
 - + Thi đua – khen thưởng: LĐTT: 34/34 (100%) trong đó CSTĐ: 8/34 (23,5%), UBND huyện tặng giấy khen: 03 cá nhân;, UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01 cá nhân, 01 cá nhân đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

3. Căn cứ vào môi trường kinh tế, xã hội địa phương

3.1 - Tình hình chung địa phương

Xã Thanh Yên nằm ở phía Tây lòng chảo huyện Điện Biên, có tổng diện tích tự nhiên là 1.978,9 ha ; trong đó: diện tích đất nông nghiệp: 1.744,16 ha. Xã có 2083 hộ gia đình, 8246 nhân khẩu trú tại 18 thôn, bản; toàn xã có 03 dân tộc gồm: dân tộc Thái (chiếm 50,1% dân số); dân tộc kinh (chiếm 43,84% dân số); dân tộc Thổ, Tày và Nùng (chiếm 6,06% dân số).Xã có 3 thôn bản đặc biệt khó khăn (Bản Phượn, Bản Chiềng Tông; Bản Phú Yên) . Tỷ lệ hộ nghèo 6,3% (131 hộ); hộ cận nghèo 7,44% (155 hộ) tập trung ở một số thôn, bản là người dân tộc thiểu số là chủ yếu. Thu nhập bình quân đầu người đạt 42,01 triệu đồng/người/năm.

Trong những năm vừa qua Đảng ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn đã quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Hiện tại 4/4 trường trên địa bàn xã đã được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và mức độ 2; Xã đạt chuẩn Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3, đạt chuẩn XMC mức độ: 2. Công tác XHH giáo

dục trên địa bàn đã có nhiều chuyển biến tích cực. Xã đạt chuẩn quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

3.1 Cơ hội

Thanh Yên là một địa bàn có truyền thống hiếu học, đời sống kinh tế xã hội của nhân dân trên địa bàn đang có những bước phát triển và chuyển mình mạnh mẽ. Cấp ủy chính quyền quan tâm đến công tác giáo dục, Hội khuyến học, Ban đại diện CMHS hoạt động có hiệu quả hỗ trợ đắc lực cho công tác giáo dục của nhà trường.

Đời sống nhân dân ngày càng được củng cố và nâng cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em đã có chuyển biến tích cực.

Xã đã đạt chuẩn Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, hạ tầng cơ sở vật chất, đời sống tinh thần của nhân dân được cải thiện, nhận thức của nhân dân đối với công tác giáo dục sẽ được nâng lên.

3.2. Thách thức:

Công tác hướng nghiệp, thực hiện phân luồng học sinh sau THCS, THPT thực hiện chưa đạt hiệu quả, còn hạn chế và bất cập; tỷ lệ học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, THPT đi học nghề còn thấp. Tình trạng sinh viên ra trường không có việc làm, học sinh học xong THPT không tìm được việc làm phù hợp đã tác động không nhỏ đến tư tưởng của phụ huynh và học sinh.

Xã cũng là địa bàn còn phức tạp về tình trạng buôn bán, sử dụng các chất ma túy, các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều, một phần ảnh hưởng tiêu cực từ các mạng xã hội dẫn đến đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục. Một số gia đình chưa quan tâm đến việc phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục, con phó mặc cho nhà trường.

Trong những năm qua do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, biến đổi khí hậu, hạn hán, mưa lũ dẫn đến lao động mất việc làm, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP.

I. Phương hướng chung

Năm học 2024 - 2025 là năm học đánh dấu kết thúc nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025. Đồng thời, là năm học Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được triển khai ở tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12 và cũng là năm học đầu tiên tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tập trung thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu về giáo dục và đào tạo trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và các chỉ tiêu giao năm 2024-2025;

Chủ đề năm học 2024 - 2025 là **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**, thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2024), 80 năm truyền thống ngành Giáo dục.

II. Nhiệm vụ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường

Tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thanh Yên nhiệm kỳ 2020-2025, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025, các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, năm 2025 được UBND huyện và Phòng GD&ĐT giao ⁽³⁾.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ trong nhà trường; phát huy sức mạnh đội ngũ trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị, xây dựng khối đoàn kết trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng công tác giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

1.2. Phát triển duy trì quy mô trường, lớp học, huy động dân số trong độ tuổi đến trường, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng

Thực hiện sắp xếp quy mô lớp, biên chế số lượng học sinh theo quy định tại Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2023, để đảm bảo định mức giáo viên.

Tích cực, chủ động thực hiện và tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng và đi học không chuyên cần; đảm bảo chỉ tiêu, số lượng giao. Củng cố, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

Nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc, giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

1.3. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục

Triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp, đặc biệt với lớp 9; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá tích cực theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phát huy tính chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tiến hành rà soát, đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

(3). Quyết định số 3835/QĐ-UBND, ngày 20/12/2023 của UBND huyện Điện Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, huyện Điện Biên; Quyết định số 651/QĐ-UBND, ngày 13/3/2024 của UBND huyện Điện Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo các xã thuộc huyện năm 2024 (năm học 2024-2025); Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên, Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo các trường năm 2024 (năm học 2024-2025).

Nâng cao chất lượng dạy và học môn Tin học và ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông.

Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông đại trà, tăng điểm trung bình các môn thi vào lớp 10; phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng học sinh năng khiếu từ đề tạo nguồn cho đội tuyển học sinh giỏi; tăng cường học hỏi, áp dụng các sáng kiến cải tiến nâng cao chất lượng chuyên môn.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng duy trì trường đạt chuẩn quốc gia, từng bước nâng chuẩn mức độ 2. Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục. Chú trọng tổ chức cho học sinh tham gia các kỳ thi, Hội thi. Tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp trường để thành lập đội tuyển tham gia Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện.

1.4. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Tuyên truyền vận động giáo viên tham gia đào tạo nâng chuẩn trình độ đào tạo (*trình độ thạc sĩ*); tạo điều kiện CBQL, giáo viên, nhân viên theo học các lớp nâng cao trình độ đào tạo. Chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có; tham mưu với Phòng GD&ĐT tăng cường giáo viên nhằm khắc phục tình trạng thiếu giáo viên các môn chuyên biệt (*Mĩ thuật, Thể dục, Tiếng Anh*).

Thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng chuyên môn tổ, trường, cụm trường, sinh hoạt chuyên môn cấp huyện, bồi dưỡng hè 2025; nhất là bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 để kịp thời giải đáp, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng kỹ năng khai thác, sử dụng, ứng dụng CNTT cho đội ngũ nhằm thực hiện hồ sơ điện tử đồng bộ và hiệu quả.

Thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý, tạo nguồn nhân sự chất lượng cho công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý; thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn; gắn kết quả đánh giá với bố trí, sử dụng nhằm phát huy năng lực đội ngũ, đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Làm tốt công tác phát triển Đảng trong nhà trường.

1.5. Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Thực hiện đúng quy định các nguồn lực đầu tư cho GD&ĐT; quản lý sử dụng kinh phí chi thường xuyên bảo đảm hiệu quả; đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu. Tiếp tục tham mưu đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa nâng cấp

cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Bố trí, sắp xếp, sử dụng hợp lý, hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Tích cực, chủ động tìm kiếm, kêu gọi các nhà tài trợ, các nhà hảo tâm, các tổ chức hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học.

Tăng cường quản lý tài sản công, xây dựng và tôn tạo cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Thực hiện đúng quy định về các khoản thu đầu năm và trong năm học; tăng cường quản lý nhà nước theo phân cấp đối với các khoản thu theo quy định.

1.6. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong trường học; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường. Tập trung các giải pháp xây dựng văn hóa học đường; xây dựng trường học hạnh phúc; chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống; giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ trong trường học; công tác Đoàn, Đội về kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trường học; kỹ năng xử lý các tình huống có liên quan tới việc phát sinh bạo lực học đường. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho học sinh.

Phát huy vai trò của giáo dục quốc phòng, an ninh trong giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích; nâng cao năng lực trách nhiệm của nhân viên y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc. Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông.

1.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính

Tiếp tục hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025”. Khuyến khích CBGVNV và HS khai thác sử dụng các phần mềm, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong quản lý, giảng dạy và học tập. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng ngân hàng Đề kiểm tra, kho học liệu số; tiếp tục đẩy

manh thu, thanh toán không dùng tiền mặt; triển khai thực hiện học bạ số đối với khối 6,7.

1.8. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của từng tổ chức, cá nhân bám sát vào nhiệm vụ được giao; tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh, kiểm tra.

Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

1.9. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương và tăng cường kết nối với bộ phận làm nhiệm vụ truyền thông của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Đặc biệt truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; về triển khai và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường truyền thông nội bộ; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt. Chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về các hoạt động của ngành, của nhà trường cho các cơ quan báo chí để định hướng dư luận, tạo niềm tin trong các tầng lớp nhân dân. Đẩy mạnh tuyên truyền về các ngày lễ lớn trong năm theo chỉ đạo của các cấp.

1.10. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua

Tổ chức phát động, đăng ký, theo dõi đánh giá, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do ngành GD&ĐT phát động. Thực hiện nghiêm túc, khách quan công tác thi đua khen thưởng. Đẩy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Tiếp tục rà soát hoàn thiện bổ sung Quy chế thi đua, khen thưởng trong năm học bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường

Tổ chức rà soát các chỉ tiêu đạt được theo Nghị quyết Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thanh Yên nhiệm kỳ 2020-2025, các chỉ tiêu phát triển GD&ĐT của UBND huyện và Phòng GD&ĐT giao. Đối với các chỉ tiêu chưa đạt phải có giải pháp thực hiện trong năm học 2024-2025.

Xây dựng và hoàn thiện các loại Quy chế, Nội quy nhằm thể chế hóa các nhiệm vụ quản trị nhà trường, trên cơ sở thảo luận công khai, dân chủ (thông qua Hội nghị CBVC và người lao động đầu năm). Cụ thể:

- Quy chế làm việc của nhà trường, trong đó quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân trên cơ sở nhiệm vụ được giao, thể hiện rõ quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình trong công việc.

- Quy chế dân chủ trong trường học trên cơ sở Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, các Nghị định, thông tư và văn bản hướng dẫn, rà soát củng cố Ban chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc công khai trong cơ sở giáo dục theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng và hoàn thiện Quy chế chuyên môn, trong đó bổ sung quy định tạo lập và sử dụng hồ sơ điện tử trên Hệ thống Edoc, 100% CBGVNV sử dụng chữ ký số trong hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng theo hướng cụ thể hóa nhiệm vụ, lượng hóa hiệu quả công việc, tính bằng điểm số để xếp hạng theo từng đợt thi đua và năm học.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các khoản thu từ dịch vụ công, dịch vụ hỗ trợ giáo dục và nguồn tài trợ, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định, tránh thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

- Xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, nhằm quản lý khai thác sử dụng có hiệu quả, gắn trách nhiệm từng cá nhân trong quản lý sử dụng tài sản thiết bị trong vận hành sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa.

- Xây dựng Quy chế văn hóa – công sở và quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, đoàn kết góp phần xây dựng Trường học hạnh phúc.

- Xây dựng Nội quy học sinh trên cơ sở cụ thể hóa Chương V- Nhiệm vụ và quyền của học sinh, tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

Tuyên truyền, phổ biến, có cơ chế kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy chế, Nội quy nhằm tạo ý thức chủ động, tự giác trong thực hiện của đội ngũ CBGV-NV và học sinh trong nhà trường.

2.2. Phát triển duy trì quy mô trường, lớp học, huy động dân số trong độ tuổi đến trường, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng

Thực hiện sắp xếp quy mô lớp, biên chế số lượng học sinh theo quy định tại Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2023, để đảm bảo định mức giáo viên. Trong đó biên chế 13 lớp, trung bình 36,5 HS/lớp.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh, trong đó gắn trực tiếp trách nhiệm huy động đối với GV phụ trách các đội bản, trách nhiệm duy trì đối với GVCN từng lớp.

Có cơ chế phối hợp với các lực lượng Đoàn TN, Hội phụ nữ, Hội khuyến học... của xã và các thôn bản trong việc duy trì số lượng học sinh, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng và đi học không chuyên cần.

Làm tốt công tác tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS nhằm nâng cao tỷ lệ HS tiếp tục đi học, góp phần duy trì và nâng cao kết quả Phổ cập GDTHCS.

2.3. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục

2.3.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

Bám sát các văn bản Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục và Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục ⁽⁴⁾.

Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục tổ bộ môn và kế hoạch giáo dục môn học và các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của trường, đảm bảo Kế hoạch thời gian năm học của UBND huyện. Cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Cụ thể:

Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung QPAN, giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và cộng đồng trong giáo dục học sinh. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đoàn, Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh với công tác giáo dục đạo đức, lối sống của nhà trường.

2.3.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; các cuộc thi, hội thi, hội thao

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH, ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới đánh giá giờ dạy của giáo viên dựa trên văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH, ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT; hướng dẫn tại văn bản số 411/SGDĐT-GDTrH, ngày 09/3/2018 của Sở GD&ĐT về việc triển khai Phiếu đánh giá, xếp loại giờ dạy giáo viên; số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai mẫu phiếu đánh giá bài dạy.

(4). Công văn số 1092/PGDĐT-THCS ngày 19/8/2024, V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với giáo dục trung học năm học 2024-2025; Kế hoạch số 1303/KH-PGDĐT ngày 13/9/2024, Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2024-2025.

Hoạt động dự giờ nhằm rút kinh nghiệm để hoàn thiện các chuyên đề, tiến trình dạy học và phương pháp tổ chức hoạt động dạy theo hướng tăng cường năng lực và phẩm chất học sinh. Hiệu trưởng các trường căn cứ kế hoạch chuyên môn đề quy định số tiết dự giờ của cán bộ quản lý, giáo viên trong năm học. Tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Tích cực chuẩn bị,

luyện tập, tham gia các Kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi, Hội thao các giải thi đấu TDTT dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, UBND huyện, Phòng GD&ĐT.

Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH; Cuộc thi STTTN và Nhi đồng huyện Điện Biên năm 2025. Tiếp tục nâng cao chất lượng ôn tập, ôn thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9, giao lưu Olympic các môn văn hóa 6,7,8, Sở, Phòng GD&ĐT. Tiếp tục thực hiện văn bản số 2347/SGDDĐT-GDTrH, ngày 02/11/2020 của Sở GD&ĐT; 1160/PGDDĐT-THCS, ngày 05/11/2020 về việc nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn cấp trung học.

*** Các cuộc thi cấp trường.**

TT	Tên hội thi	Thời gian
1	Thi HSG các môn văn hóa lớp 9	Tháng 10/2024
2	Hội thi GVĐG cấp trường	Tháng 10/2024
3	Hội thi Nghi thức Đội (chuyên hiệu giữa các chi đội)	Tháng 01/2025
4	Giải bóng đá HS chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3	Tháng 03/2025
5	Giao lưu Olympic các môn văn hóa lớp 6,7,8	Tháng 04/2025
6	Thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”	Theo Điều lệ
7	Các cuộc thi trên mạng internet (<i>Khuyến khích tham gia</i>)	Theo Điều lệ

*** Các cuộc thi cấp huyện.**

TT	Tên hội thi	Thời gian
1	Thi HSG các môn văn hóa lớp 9	Ngày 28/10/2024
2	Cuộc thi Khoa học kỹ thuật	Tháng 10/2024
3	Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	Tháng 11/2024
4	Tham gia giải cầu lông truyền thống cấp cụm, cấp huyện.	Tháng 10, 11/2024
5	Giải bóng chuyền truyền thống (nam, nữ)	Tháng 3/2025
6	Giao lưu Olympic các môn văn hóa lớp 6,7,8	Tháng 4/2025
7	Thi “Sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng”	Theo Điều lệ và lịch thi của BTC
8	Các cuộc thi trên mạng internet (<i>Khuyến khích tham gia</i>)	Theo Điều lệ

*** Hội thi cấp tỉnh.**

TT	Tên hội thi	Thời gian
1	Thi HSG các môn văn hóa lớp 9	Ngày 10/12/2024
2	Cuộc thi Khoa học kỹ thuật	Tháng 11/2024
3	Thi “Sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng”	Theo Điều lệ và lịch thi của BTC
4	Các cuộc thi trên mạng internet (<i>Khuyến khích tham gia</i>)	Theo Điều lệ

2.4.3. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo ma trận và bản đặc tả; Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông để thực hiện việc xây dựng đề, tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo đúng quy định Tiếp tục bổ sung thư viện câu hỏi và kho đề thi phục vụ dạy, học, thi của trường.

Cán bộ quản lý, giáo viên tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ GD&ĐT về tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến, xây dựng các chuyên đề dạy học STEM; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Tổ chức khảo sát chất lượng các môn theo Công văn số 2489/HD-SGDĐT ngày 12/9/2024 của Sở GD&ĐT, Hướng dẫn thực hiện tổ chức Khảo sát chất lượng các môn văn hóa cấp trung học năm học 2024-2025. Theo đó tổ chức khảo sát các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý của tất cả các khối lớp.

2.3.3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ

Đối với môn tiếng Anh: Nhà trường tiếp tục tiếp tục triển khai thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp theo quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT.

Khuyến khích và tạo điều kiện về CSVC, phương tiện để học sinh tham gia thi tiếng Anh trên internet (IOE) nhằm thúc đẩy phong trào dạy học tiếng Anh, xây dựng môi trường học và thực hành tiếng Anh trong nhà trường thông qua các hoạt động ngoại khóa.

2.3.4. Thực hiện phổ cập GD THCS

Củng cố, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục THCS. Tiếp tục thực hiện các tiêu chuẩn phổ cập cấp trung học cơ sở theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP về Phổ cập GD và xóa mù chữ.

- Tổ chức điều tra, cập nhật số liệu phổ cập trong tháng 9/2024 và tháng 1 năm 2025. Thường xuyên theo dõi cập nhật những biến động về số liệu phổ cập hàng tháng, hàng quý.

- Tổ chức cập nhật số liệu, ghép dữ liệu của trường Tiểu học và Mầm non

vào phần mềm QL phổ cập THCS, hoàn thành cập nhật dữ liệu tháng 9/2024. Hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo quy định. Tiến hành tổ chức tự kiểm tra vào tháng 10/2024.

- Vận động học sinh trong độ tuổi 15-18 sau tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT và học nghề. Tổ chức phối hợp với các tổ chức, đoàn thể vận động các đối tượng trong độ tuổi 15-18 để mở các lớp dạy nghề ngắn hạn tại địa phương. Duy trì mục tiêu phổ cập GD THCS mức độ 3.

Thực hiện tốt công tác duy trì số lượng hiện có, tiếp tục phối hợp vận động học sinh bỏ học ra lớp.

* Hoàn thành chương trình và xét tốt nghiệp lớp 9 THCS

Thực hiện xét tốt nghiệp THCS theo văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT. Trước ngày 25/5, Hiệu trưởng cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS (tạm thời) đối với học sinh được công nhận tốt nghiệp cùng học bạ THCS, để học sinh nộp hồ sơ dự tuyển sinh lớp 10 THPT hoặc học nghề.

2.4. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

2.4.1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- CBQL- Giáo viên thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên, năm học 2024 – 2025. GV chủ động xây dựng Kế hoạch BGTX của cá nhân, nêu nội dung và lộ trình thực hiện. Thực hiện kiểm tra đánh giá kết quả BDTX cuối năm theo Quy chế BDTX của Bộ GD&ĐT.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo hình thức phù hợp dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có. Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng Kế hoạch tổ chức SHCM tổ duyệt BGH trước 15/9/2024.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để những giáo viên được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tiếp tục theo dõi, giúp đỡ, cử giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng nhận thức về Đảng, tạo nguồn phát triển đảng trong nhà trường, cử giáo viên trong diện quy hoạch tham gia học trung cấp lý luận chính trị, đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ quy hoạch.

2.3.2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

- Tham mưu với Phòng GD&ĐT để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn chuyên (*Mĩ thuật, Thể dục, Tiếng Anh*).

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn với tự chủ tự chịu trách nhiệm với mỗi lĩnh vực được phân công, tạo điều kiện để CBGV-NV chủ động, linh hoạt và phát huy khả năng sáng tạo trong công việc.

- Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường. Tăng cường kiểm tra nhằm phòng ngừa, điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Bố trí cơ sở vật chất hợp lý để thực hiện tốt mô hình hỗ trợ giáo viên tăng chất lượng, hiệu quả làm việc tại trường để giảm áp lực làm việc tại nhà. Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 phòng làm việc, được trang bị đầy đủ phương tiện như bàn làm việc và tủ đựng cá nhân, máy tính, máy in, mạng internet có Wifi ...; xây dựng nội quy, nề nếp làm việc cá nhân khoa học nhằm giúp giáo viên tăng chất lượng, hiệu quả làm việc tại trường giảm áp lực làm việc tại nhà.

2.3.3. Phát triển đội ngũ

- Tiếp tục thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ bài bản có tính hệ thống từ cơ quan quản lý đến các cơ sở giáo dục, tạo nguồn nhân sự chất lượng cho công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ ngành giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng đội ngũ có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; từng bước đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn.

- Đảm bảo quyền lợi, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Tổ chức đánh giá, phân loại công chức, viên chức khoa học, chính xác, từ đó xác định đúng đối tượng cần tinh giản. Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng giảm số lượng các tổ chuyên môn, giảm số tiết kiêm nhiệm phát sinh, tiết kiệm ngân sách...

1.5. Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Trên cơ sở nguồn ngân sách được cấp, tổ chức thực hiện sử dụng hiệu quả đúng quy định, đảm bảo đầy đủ, đúng quy định chế độ chính sách cho viên chức, người lao động và học sinh.

Tổ chức mua sắm tài sản thiết bị đảm bảo đúng quy trình theo quy định của Pháp luật về mua sắm tài sản công, đúng nhu cầu sử dụng. Hoàn thành việc mua sắm tài sản thiết bị trong quý 4/2024.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về các khoản thu trong cơ sở giáo dục tại Công văn số 1842/UBND-GDĐT, ngày 17/8/2024 của UBND huyện Điện Biên về việc triển khai Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND quy định Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Điện Biên; Văn bản số 1843/UBND-GDĐT, ngày 17/8/2024 của UBND huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025.

Tổ chức vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài xã tài trợ kinh phí để cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị trường học và phục vụ các hoạt động giáo dục theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trình phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt chủ trương phát động tài trợ. Lập dự toán các khoản cần chi, việc vận động ủng hộ tài trợ không cào bằng. Không qui định mức tài trợ tối thiểu. Sử dụng hiệu quả sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị đã được cấp, mua sắm, được tặng, ủng hộ, tài trợ. Bố trí sách tham khảo vào các tủ sách lớp học hoặc những nơi thuận tiện để phát triển văn hóa đọc cho học sinh. Vào cuối năm học có hình thức tuyên truyền để học sinh ủng hộ, hiến tặng sách giáo khoa, sách hướng dẫn học cho học sinh lớp dưới và bảo quản tốt để sử dụng trong các năm học tiếp theo.

Chủ động tham mưu với Phòng GD&ĐT, UBND huyện tăng cường đầu tư CSVC đảm bảo các điều kiện tổ chức các hoạt động GD trong nhà trường, tiếp tục sửa chữa 02 dãy nhà cấp 4 (phòng học bộ môn) hiện đã xuống cấp,; sửa chữa 3 công trình vệ sinh, xây dựng mở rộng lán xe học sinh...

Quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản công, tổ chức kiểm kê tài sản, giao cụ thể cho từng cá nhân chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng. Lập đầy đủ hồ sơ theo dõi, quản lý theo quy định.

1.6. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học

Tổ chức các hoạt động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quán triệt, tuyên truyền, hướng dẫn CBGV-NV và HS tích cực tham gia Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho học sinh việc chấp hành pháp luật; quán triệt, tuyên truyền những nội dung cơ bản trong các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng và học sinh (Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Xây dựng Kế hoạch giáo dục Pháp luật để triển khai thực hiện trong năm.

Chủ động tuyên truyền, đấu tranh, phòng chống tội phạm, ngăn ngừa các nội dung, thông tin xấu, độc trên không gian mạng, các yếu tố an ninh phi truyền thống và bảo đảm an ninh, trật tự trong các cơ sở giáo dục; tổ chức cho học sinh 2 tìm hiểu về truyền thống của nhà trường; cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các tấm gương tiêu biểu của nhà trường. Phổ biến điều lệ cấp học, bộ quy tắc ứng xử; nội quy nhà trường; tổ chức cho học sinh tìm hiểu và nắm được nội quy và các quy định về quy chế thi, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh về học tập và rèn luyện.

Đổi mới phương pháp tích hợp, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập đổi

với môn giáo dục công dân; các nội dung về giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng và văn hóa trong trường học; Giáo dục tư tưởng đạo đức thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hoạt động nhân đạo, từ thiện.

Xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích, thường xuyên rà soát, kiểm tra, khắc phục những yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn cho học sinh, định kỳ 1 tháng/ lần.

Thực hiện tốt Chương trình “Y tế trường học gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc. Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”. Phối hợp với trạm y tế tổ chức khám định kỳ cho học sinh ít nhất 2 lần/ năm học. Tổ chức phối hợp tiêm phòng, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong trường học.

1.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính

Đẩy mạnh sử dụng CNTT; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ số theo quy định để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục, xây dựng Quy chế cụ thể, chi tiết để triển khai thực hiện bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, công khai, minh bạch; tập trung thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

Kiên toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT đảm bảo đạt chuẩn về trình độ, tiếp cận và làm chủ công nghệ mới, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập; nâng cao năng lực quản lý, năng lực chuyên môn, năng lực ứng dụng CNTT; chú trọng bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Rà soát, chuẩn hoá các hệ thống phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý, dạy và học để tránh lạm dụng, triển khai chồng chéo, trùng lặp, gây lãng phí, khai thác kém hiệu quả, mất nhiều công sức của nhà trường khi vận hành sử dụng; nghiên cứu triển khai thống nhất, tích hợp đồng bộ các hệ thống theo khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, sẵn sàng kết nối liên thông, tích hợp với các hệ thống cơ sở dữ liệu khác theo yêu cầu.

Triển khai và sử dụng hiệu quả phòng học, phòng họp trực tuyến trong quá trình dạy - học, bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức các hội nghị, hội thảo,...

Thực hiện các khoản thu, chi không dùng tiền mặt, 100% học sinh được chi trả chế độ qua tài khoản ngân hàng.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường, tăng cường giải quyết công việc qua hệ thống hồ sơ công việc, dịch vụ công. Hạn chế tối đa việc sử dụng hồ sơ giấy.

1.8. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ, trong đó thực hiện kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên: kiểm tra toàn diện 9/27 giáo viên chiếm tỷ lệ 33,3%, còn lại kiểm tra chuyên đề (Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Bộ GD&ĐT về

nội dung chương trình giảng dạy, kế hoạch dạy học, quy chế chuyên môn, kiểm tra đánh giá xếp loại, xét lên lớp...). 100% các tổ chức, cá nhân được kiểm tra chuyên đề.

Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trong nhà trường đủ khả năng tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội bộ. Trưởng ban là Hiệu trưởng, Phó ban là Phó hiệu trưởng, các thành viên là tổ trưởng, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện.

Hàng tháng trên cơ sở kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học. Hiệu trưởng ra Quyết định kiểm tra theo kế hoạch đồng thời phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban kiểm tra nội bộ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thời điểm kiểm tra, thời điểm hoàn thành.. Đánh giá, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kiểm tra. Xử lý kết quả, báo cáo đánh giá toàn diện và rút kinh nghiệm trong công tác kiểm tra nội bộ cho những năm tiếp theo.

Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với Ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan; kiến nghị Hiệu trưởng, đại diện các tổ chức đoàn thể xử lý dứt điểm sau kiểm tra.

1.9. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Xây dựng kế hoạch truyền thông năm học 2024-2025; Thành lập tổ truyền thông trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, quy định rõ số lượng bài viết đối với từng chủ đề, chuyên đề và từng cá nhân phải thực hiện trong năm.

Chủ động liên hệ, phối hợp Đài Truyền thanh –Truyền hình huyện, Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc cung cấp thông tin về ngành và trích dẫn, đăng tải thông tin của đài để tăng cường thông tin tuyên truyền trên các trang Thông tin điện tử của trường.

Thường xuyên gửi tin bài đăng trên Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo; các trường duy trì tốt hoạt động của Website trở thành một kênh quan trọng truyền tải thông tin tới nhà giáo, học sinh và xã hội. Các sự kiện, hoạt động lớn, nhiệm vụ mới của ngành cần được tuyên truyền cụ thể, kịp thời qua nhiều kênh thông tin tới cán bộ, giáo viên, học sinh trong trường và xã hội.

Công tác tiếp nhận và xử lý thông tin giáo dục giữa nhà trường với các đơn vị liên quan, việc tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh từ người dân, phụ huynh học sinh phải được quan tâm, xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần giải quyết dứt điểm những thắc mắc của công dân về ngành giáo dục và nhà trường.

1.10. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Khuyến khích các tập thể, cá nhân có nhiều sáng tạo, có mô hình đổi mới, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổ chức quy trình triển khai, lập hồ sơ xét duyệt và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua đảm bảo đúng quy định.

Tổ chức đăng ký các danh hiệu thi đua đầu năm sát với tình hình thực tế của nhà trường và đúng quy định của luật thi đua khen thưởng và tích cực phấn đấu để đạt các danh hiệu đã đăng ký. Xây dựng kế hoạch và các hoạt động, các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực. Xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế đánh giá xếp loại thi đua trên cơ sở lượng hóa các danh hiệu và chỉ tiêu phấn đấu để tính điểm thi đua, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng.

III. Chỉ tiêu phấn đấu

1. Quy mô trường lớp.

Khối lớp	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9	Tổng
Số lớp	3	4	3	3	13
Số học sinh	96	141	131	106	474
Số HS DT	51	86	93	69	290
Số HS nữ	39	78	67	47	231
Nữ dân tộc	19	50	48	31	148
HS H.nghèo, C,Nghèo	10	16	20	16	62
HS khuyết tật	1	0	0	3	4

Mục tiêu cụ thể:

- Huy động học sinh lớp 6 năm học 2025-2026: $99/99 = 100\%$.
- Trẻ 11-14 tuổi học THCS: đạt 99,6%.
- Duy trì số lượng: $473/474 = 99,8\%$.

(Theo Quyết định 28/QĐ-PGDĐT ngày 13/3/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên, về việc Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo các trường năm 2024 (năm học 2024-2025)).

2. Đội ngũ CBGV-NV.

- Năm học 2024-2025 có 33 CBGVNV. Trong đó: BGH 3 đ/c; GV giảng dạy: 24 đạt tỷ lệ 1,85 GV/lớp; 1 Tổng phụ trách Đội; 4 nhân viên, 01 hợp đồng lao động.

- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ: 01 (3%); Đại học: 30/33 (90,9%); Cao đẳng: 1; Trung cấp: 1; Sơ cấp 0, chưa qua đào tạo: 01. Đảng viên: 28/33 (81,8%).

- CBGV-NV nữ: 28/33 (84,8%); Dân tộc: 7/33 (21,2%).

* Mục tiêu cụ thể:

- 100% CBGV-NV có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành nghiêm túc quy định chuẩn đạo đức nhà giáo, các quy định của pháp luật.

- Thi GVĐG các cấp:

+ Cấp trường: 100% giáo viên tham gia dự thi, phấn đấu có 80% trở lên được công nhận GVĐG cấp trường.

+ Cấp huyện: 28,6% (08 GV, CBQL) tham gia dự thi cấp huyện. Giao các tổ: KHTN 3 GV; Tổ KHXH 3 GV, Tổ HĐGD&NN: 2 GV.

- Xếp loại CBQL, GV, NV:

- + Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Xếp loại Tốt.
- + Xếp loại chuẩn nghề nghiệp Giáo viên: Xếp loại tốt: 8/25 (32%) Khá: 17 (68%).
- + Xếp loại viên chức: có 6/32 (18,8%) cá nhân Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 26/32 (81,3%) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Chất lượng giáo dục.

- Về kết quả rèn luyện: 100% học sinh xếp loại đạt trở lên, trong đó: Xếp loại Tốt: 335/474 (70,8%) trở lên; Khá 120/474 (25,4%), còn lại xếp loại Đạt.

- Kết quả học tập: 454/474 (95,8%) học sinh xếp loại đạt trở lên; Trong đó loại tốt 70/474 (14,8%); Loại khá 240/474 (50,6%); Xếp loại Đạt 150/474 (31,6%).

- Sau kiểm tra lại đạt: 471/474 (99,6%) được chuyển lớp.

(Theo chỉ tiêu giao tại Quyết định 28/QĐ-PGDĐT ngày 13/3/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên, tỷ lệ lưu ban không quá 0,04%)

* Các mục tiêu khác về chất lượng giáo dục

- Tỷ lệ học sinh được xét công nhận Tốt nghiệp THCS: 106/106 (100%).
- Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 80%, học nghề đạt 15%.

* Chất lượng các kỳ thi:

- Thi học sinh giỏi các môn văn hóa các cấp:

+ Cấp trường:

Khối lớp		Mục tiêu
Khối 8,9 (237 HS)	Khối 6,7 (237 HS)	
Thi, giao lưu 6 môn (Toán, Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Tin học, Tiếng Anh). Số lượng ít nhất 30 HS/khối (tổng 60 HS) ⇔ 25.3% (TB mỗi môn 5 HS)	Giao lưu 3 môn (Văn, Toán, Tiếng Anh). Mỗi môn dự thi có ít nhất 7 HS tham gia. Số lượng 42 HS ⇔ 17,7%.	Mục tiêu có 60% HS đạt giải (tương đương 61 HS đạt giải). (HS đạt giải phải đạt 50% tổng điểm bài thi trở lên).

+ Cấp huyện:

Khối lớp		Mục tiêu
Khối 8,9 (237 HS)	Khối 6,7 (237 HS)	
Thi, giao lưu 6 môn (Toán, Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Tin học, Tiếng Anh). Số lượng ít nhất 24	Giao lưu 3 môn (Văn, Toán, Tiếng Anh). Mỗi môn dự thi có ít nhất 5 HS tham gia. Số lượng 30 HS ⇔ 12,6 %.	Mục tiêu có 70% HS đạt giải (tương đương 50 HS trở lên đạt giải).

HS/khối (tổng 42 HS) ⇔17,7%, TB mỗi môn 4 HS.		
--	--	--

+ Cấp tỉnh: Khối 9 có ít nhất 14 HS tham gia cấp tỉnh. Mục tiêu có ít nhất 10 HS đạt giải.

- Tham gia cuộc thi KHKT của HS cấp huyện: có ít nhất 3 sản phẩm tham gia. Giao mỗi tổ chuyên môn 1 sản phẩm để tổ chức hướng dẫn học sinh triển khai thực hiện. Phấn đấu có ít nhất 2 giải cấp huyện và có SP tham gia dự thi cấp tỉnh.

- Tham gia cuộc thi “Sáng tạo thanh thiếu niên – nhi đồng” của HS cấp huyện: có ít nhất 3 sản phẩm tham gia. Giao mỗi tổ chuyên môn 1 sản phẩm để tổ chức hướng dẫn học sinh triển khai thực hiện. Phấn đấu có ít nhất 2 giải cấp huyện và có SP tham gia dự thi cấp tỉnh.

- Tham gia các cuộc thi qua mạng khuyến khích HS tham gia;

4. Phong trào thi đua.

4.1. Tập thể:

- Trường phấn đấu danh hiệu: Đề nghị UBND huyện công nhận “Tập thể lao động tiên tiến”; UBND tỉnh công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen hoặc UBND huyện tặng Giấy khen; Đề nghị Sở GD&ĐT tặng giấy khen; Đề nghị Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen.

- Công đoàn phấn đấu: Công đoàn cơ sở vững mạnh – Đề nghị LĐLĐ huyện tặng giấy khen, LĐLĐ tỉnh tặng Bằng khen.

- Tổ chức Đội TN TPHCM: Công nhận vững mạnh đề nghị Huyện đoàn và Hội đồng đội huyện tặng giấy khen.

- Trường giữ vững các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia mức độ I.

- Đạt danh hiệu trường có đời sống văn hóa tốt cấp huyện, đề nghị công nhận cấp tỉnh.

- Tập thể lớp phấn đấu trong các đợt thi đua có: 13/13 lớp phấn đấu đạt danh hiệu lớp tiên tiến trong các đợt thi đua.

4.2. CBQL, giáo viên, nhân viên:

- 100% đăng ký và phấn đấu đạt danh hiệu thi đua LĐTT.

- CSTĐ cấp cơ sở: Đăng ký ít nhất 10 đ/c. (Mỗi tổ CM ít nhất 3 cá nhân). Mục tiêu có 8 (25%) cá nhân được công nhận CSTĐ cấp cơ sở.

4.3. Học sinh:

+ Danh hiệu xuất sắc đối: 15/474 HS (3,2 %).

+ Danh hiệu HSG: 55 HS (11,6%).

5. Các hoạt động phong trào.

5.1. Đối với CBQL, giáo viên, nhân viên.

Có đội tuyển hoặc cá nhân tham gia đầy đủ các phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT do Phòng GD&ĐT tổ chức, thi đấu theo điều lệ.

5.1. Đối với học sinh.

- Tham gia Giải thi đấu thể thao dành cho học sinh phổ thông huyện Điện Biên lần thứ II năm 2025 (*Dự kiến thi đấu các môn: Cầu lông, Đá cầu, Điền kinh, Bóng bàn, Bóng rổ, Bóng chuyền, Cầu mây, Bơi...*) thời gian tổ chức dự kiến Tháng 1, 2 năm 2025: Thành lập các đội tuyển TDTT tham gia thi đấu các môn và nội dung thi đấu theo Điều lệ.

+ Mục tiêu tham gia 80% trở lên môn thi đấu, trong đó tham gia 70% trở lên nội dung thi đấu.

+ Phân đấu: Tỷ lệ nội dung đạt giải đạt tỷ lệ 60% nội dung tham gia.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi tìm hiểu, thi viết thư quốc tế UPU, vẽ tranh... do các cấp, các ngành, các tổ chức phát động, đảm bảo tỷ lệ học sinh tham gia từ 80% trở lên.

6. Công tác XHH giáo dục.

- Phân đấu huy động tài trợ tăng cường CSVC, phục vụ cho các hoạt động của nhà trường trong năm đạt: 180 triệu đồng trở lên.

- Tham gia đầy đủ các cuộc quyên góp ủng hộ từ thiện, nhân đạo do Phòng GD&ĐT, công đoàn, Hội chữ thập đỏ phát động.

IV. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Trên đây là kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường THCS xã Thanh Yên. Kế hoạch này làm căn cứ để các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và CBGV-NV xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trong năm học./.

- Nơi nhận:**
- Phòng GD&ĐT (bc);
 - Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường;
 - Cán bộ, giáo viên, nhân viên;
 - Website trường;
 - Lưu: Hồ sơ;

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Duy Quảng